

Số: 146/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 28 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 193/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026 về việc Xin ly hôn, nuôi con chung giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị Gi, sinh năm 1997

Căn cước công dân số: 01719700xxxx

Nơi cư trú: xóm Ong, xã Muồng Thành, tỉnh Phú Thọ (xã Nam Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình cũ)

- *Bị đơn*: Anh Bùi Văn K, sinh năm 1994

Căn cước công dân số: 01709400xxxx

Nơi cư trú: xóm Ong, xã Muồng Thành, tỉnh Phú Thọ (xã Nam Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình cũ)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Gi và anh Bùi Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đinh Thị Gi và anh Bùi Văn K tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con*:

Chị Gi và anh K có 02 con chung là Bùi Thảo My, sinh ngày 17/9/2014; giới tính: Nữ; Bùi Anh Minh, sinh ngày 20/12/2020, giới tính: Nam. Hiện nay các con sức khoẻ tốt, không có nhược điểm về tâm thần thể chất.

Khi ly hôn, hai bên thoả thuận giao con chung là Bùi Thảo My cho chị Gi trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao con chung là Bùi Anh Minh cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thoả thuận.

Sau ly hôn, anh K, chị Gi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được

quyền cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở, ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng hoặc một bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi.

2.3. *Về tài sản chung, công sức đóng góp*: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung, nghĩa vụ tài sản*: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.5. *Về án phí*: Chị Đinh Thị Gi tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Gi đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự theo biên lai số 0004326 ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, nay được đối trừ và được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 12 - Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 12-Phú Thọ;
- UBND xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ;
- (ĐKKH số 34/2014 do UBND xã Nam Phong, Huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình cũ cấp);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thuỳ Linh